

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN DBTT

K/g: D/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 28/01/2021

STT	NOMBA Y	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		BK20+CTK3+CLO	7:25	0+0+5	0+0+0+0		0+1+20	0+0+0+0	chuyen 8 BK20 CTK3
2		BK9+P10+PVD2	7:25	1+0+19	0+0+0		0+1+21	0+0+0	
3		PVD2+P8+TTC2	9:25	15+0+0	0+0+0		12+4+3	0+0+0	
4		VSP02+MRM+P5	9:25	4+3+3	0+0+0		0+15+5	0+0+0	

TTBDSX

30/1/2021

OK + BK20 + VSP10
→ 4

chuyen 1 chad CT3-BK20 cdf cuu lgy thest.

FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/01/2021	TO: BK20 - CTK3 - CLO	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: Phong - Mạnh - MQUÂN	ETA: 09:10
xanh-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN VĂN TIỀN	CLO	04	1	7		65	DVL	Vietnamese
2	TRẦN VĂN GIANG	CLO	05	1	10		70	DVL	Vietnamese
3	NGUYEN VĂN LINH	CLO	02	1	10	60	68	DVL	Vietnamese
4	MAI VĂN DUƠNG	CLO	03	1	12		82	DVL	Vietnamese
5	TRẦN VĂN CẨM	CLO	01	1	5		65	XAYLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK20	0	0	0	0	0	0	78	CHUYEN 08 PAX TU BK20 SANG CTK3
2	CTK3	0	0	0	0	15	1		
3	CLO	5	5	44	350	60	20		
TOTAL		5	5	44	350	75	21		
WEIGHT KG				44	350	75			

GRAND TOAL: 469 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 28/01/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:35
FLIGHT: 02	TO: BK9 - P10 - PVD2	CREW: Vận - NPhú - NNam	ETA: 09:15
CAM-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRẦN VÕ NGỌC QUYNH	BK9	18-19	2	10		62	CODIEN	Vietnamese
2	NGUYEN KHAC QUYET	PVD2	07	1	10		72	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN VAN TIEN	PVD2	17	1	7		67	KHOAN	Vietnamese
4	DANG XUAN HUYNH	PVD2	02	1	5		84	KHOAN	Vietnamese
5	TRAN XUAN NINH	PVD2	09	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
6	LE MANH HIEN	PVD2	03	1	5		78	KHOAN	Vietnamese
7	VO KHAC NAM	PVD2	01	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
8	HO SI PHUNG	PVD2	10	1	5		68	KHOAN	Vietnamese
9	DANG QUOC THAI	PVD2	11	1	6		61	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN CAO TUAN	PVD2	06	1	4		54	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN DUY LONG	PVD2	05	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
12	DANG VAN THUC	PVD2	15	1	8		70	KHOAN	Vietnamese
13	PHAN VAN KHOA	PVD2	14	1	4		55	KHOAN	Vietnamese
14	NGO VAN TIEN	PVD2	04	1	5		51	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYEN HUU DAT	PVD2	12	1	7	20	77	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYEN VAN THUONG	PVD2	08	1	5		63	KHOAN	Vietnamese
17	PHAM VAN THIET	PVD2	16	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
18	TU DUONG VAN	PVD2	18	1	5		85	KHOAN	Vietnamese
19	BUI XUAN DIEP	PVD2	20	1	9		65	KHOAN	Vietnamese
20	LE PHUONG NAM	PVD2	19	1	9		61	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK9	1	2	10	62	0	0		
2	P10	0	0	0	0	0	1		
3	PVD2	19	19	112	1.291	20	21		
TOTAL		20	21	122	1.353	20	22		
WEIGHT KG				122	1.353	20			

GRAND TOAL: 1.495 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 28/01/2021	TO: PVD2 - P8 - TTC2	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:40
FLIGHT: 03	FROM: VT	CREW: Phong - Mạnh - MQUÂN	ETA: 11:20
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRAN HUU TRAC	PVD2	30	1	7		63	KHOAN	Vietnamese
2	CAO XUAN VINH	PVD2	21	1	5	38	87	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN SY TUAN	PVD2	39	1	12		75	KHOAN	Vietnamese
4	DUONG THE DUC	PVD2	38	1	10		78	KHOAN	Vietnamese
5	PHAM TUNG VY	PVD2	37	1	10		67	KHOAN	Vietnamese
6	KRAVISOV ALEXANDR	PVD2	27	1	10		75	KHOAN	Russian
7	LE HONG LINH	PVD2	34	1	5		81	KHOAN	Vietnamese
8	DANG QUAN MINH	PVD2	24-25	2	20		63	KHOAN	Vietnamese
9	DO QUANG DUNG	PVD2	32	1	10		76	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN THE TRUONG	PVD2	28-29	2	7		68	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN VAN TRONG	PVD2	22	1	8		60	KHOAN	Vietnamese
12	DO DANG DUY	PVD2	23	1	5		68	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYEN NGOC THUONG	PVD2	33	1	5		74	KHOAN	Vietnamese
14	NGO QUY THINH	PVD2	31	1	8		98	KHOAN	Vietnamese
15	PHAN DUC THIEN	PVD2	26	1	4		63	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	PVD2	15	17	126	1.096	38	12		
2	P8	0	0	0	0	0	4		
3	TTC2	0	0	0	0	25	3		
TOTAL		15	17	126	1.096	63	19		
WEIGHT KG				126	1.096	63			

GRAND TOAL: 1.285 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 28/01/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 09:45
FLIGHT: 04	TO: VSP02 - MRM - P5	CREW: Vận - NPhú - NNam	ETA: 11:25
CAM - 2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGÔ HOÀNG ANH	VSP02	68-69	2	13		56	CODIEN	Vietnamese
2	HOÀNG MINH NGỌC	VSP02	67	1	9		65	CODIEN	Vietnamese
3	ĐẶNG ĐÌNH TUẤN	VSP02	65	1	12		73	CODIEN	Vietnamese
4	NGUYỄN THUA THAI	VSP02	66	1	8		62	CODIEN	Vietnamese
5	LE HUU NGHIA	MRM	34	1	10		74	KHOAN	Vietnamese
6	TRẦN TRONG QUI	MRM	35	1	9	38	65	KHOAN	Vietnamese
7	TRẦN TRUNG THANH	MRM	33	1	10	12	63	KHOAN	Vietnamese
8	TRẦN ĐỨC VƯỢNG	P5	96-97	2	13		67	XAYLAP	Vietnamese
9	LÊ VU THUẬT	P5	100	1	7		61	XAYLAP	Vietnamese
10	TRẦN VĂN LAI	P5	95	1	15		57	XAYLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	VSP02	4	5	42	256	0	0		
2	MRM	3	3	29	202	50	15		
3	P5	3	4	35	185	0	6		
TOTAL		10	12	106	643	50	21		
WEIGHT KG				106	643	50			

GRAND TOAL: 799 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST

DATE: 30/01/2021 FLIGHT: 01	FROM: VT TO: CTK3 - BK20 - VSP01	AIRCRAFT: 420 CREW: Phong - N.Anh - THU	ETD: 14:30 ETA: 16:30
--------------------------------	-------------------------------------	--	--------------------------

ROUTE: VT - CTK3 - BK20 - VSP01 - VT

No.	PAXNAME	COMPANY	NATIONALITY	PASSPORT	TAG	BAG		BODY
						PCS	KGS	W.T
SECTOR 1 : VT - CTK3								
1	NIL					0	0	
2	Transfer 4 pax from CTK3 to BK20					0	0	
	PAX OUT	0		PAX IN	0	WT:	0	0
SECTOR 2 : VT - BK20								
3	NIL					0	0	
	PAX OUT	0		PAX IN	0	WT:	0	0
SECTOR 3 : VT - VSP01								
4	NIL					0	0	
	PAX OUT	0		PAX IN	22	WT:	0	0
	TOTAL	0						

FREIGHT

No.	FREIGHT DESCRIPTION	TAG	DEST.	QTY	WEIGHT (KGS)
1					

REMARK :

PAX.WEIGHT	0
BAG.WEIGHT	0
CARGO WEIGHT	0
TOTAL	0

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FINISHED: 00:00

FUEL

CONFIRMED BY HLO (Name \$ signature)

1. TOTAL OF PAX

2. FREIGHT \$ BAG: